TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST- HNGĐ	*Quan Hoá, ngày 15 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2019/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019, gữa:

Nguyên đơn: **Phạm Thị L** – sinh năm 1989;

Địa chỉ: bản M, xã HX, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: **Hà Văn H** – sinh năm 1988;

Địa chỉ: bản M, xã HX, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Phạm Thị L** – sinh năm 1989;

Địa chỉ: bản M, xã HX, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: **Hà Văn H** – sinh năm 1988;

Địa chỉ: bản M, xã HX, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

**Về con cái*: Nguyên đơn Phạm Thị L và bị đơn Hà Văn H thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng có 02 con chung, tên các cháu là Hà Đức Ch – sinh ngày 03/02/2011 và Hà Đức Tr – sinh ngày 28/9/2012, hiện nay các cháu đang ở cùng với bố. Nay ly hôn, nguyện vọng của cháu Hà Đức Ch muốn được sống với bố.

Nguyên đơn Phạm Thị L và bị đơn Hà Văn H thỏa thuận thống nhất giao các cháu Hà Đức Ch và Hà Đức Tr cho bị đơn Hà Văn H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu Ch, Tr đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Nguyên đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên được quyền làm đơn xin thay đổi nuôi chung.

**Về tài sản và công nợ*: Nguyên đơn Phạm Thị L và bị đơn Hà Văn H thỏa thuận tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề này.

**Về án phí* : Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn Phạm Thị L và bị đơn Hà Văn H như sau:

Nguyên đơn Phạm Thị L tự nguyện nhận nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền mà nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí. Nguyên đơn Phạm Thị L được nhận lại số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/**2015**/ 0004209 ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- Ban tư pháp xã Hồi Xuân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Hỷ